

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HSST
Ngày 23 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành

Thẩm phán: Ông Quản Hữu Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan

Ông Nguyễn Văn Khiển

Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A D, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại B, Lào Cai; Nơi cư trú: Bản K, xã Tr, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Giàng A S1; con bà: Thào Thị S2; có vợ là Ly Thị P và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đèo Văn H – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần H, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người phiên dịch cho bị cáo:** anh Vàng A Kh, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, tổ công tác Đoàn biên phòng Tân Xuân, Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Thẩm Tôn, Tân Xuân, Vân Hồ phát hiện bắt quả tang Giàng A D (trú tại: L, Thanh Hóa) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm: 03 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên nén có ký hiệu WY (nghỉ là Hêrôin và Hồng phiến); ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động và 600.000 đồng.

Ngày 13/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 03 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 216,24 gam; trích lấy 2,39 gam, ký hiệu DA1, DA2, DA3 và 01 gói nilon màu xanh có 180 viên nén màu hồng có trọng lượng 17,21 gam; trích lấy 10 viên, tọng lượng 0,98 gam ký hiệu DA4 làm mẫu trung cầu giám định chất ma túy

Tại Kết luận giám định số: 1018/KLMT ngày 20/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu DA1, DA2, DA3 đều là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 2,39gam;*

Mẫu gửi giám định ký hiệu DA4 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,98 gam;

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 216,24 gam, loại chất Hêrôin và 17,21 gam, loại chất Methamphetamine

Quá trình điều tra Giàng A D khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2017, Giàng A D đang đi bộ trên đường dân sinh của bản K, Tr, L, Thanh Hóa thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái tên là Ho (Hạ), quốc tịch Lào (người D quen từ trước). Ho đặt vấn đề thuê D vận chuyển số ma túy (1/2 bánh Hêrôin và hồng phiến) từ L, Thanh Hóa đến bến xe khách tỉnh Đắk Nông sẽ trả công là 15.000.000 đồng, D đồng ý. Ho đưa cho D một bình nhựa màu trắng, bên trong đựng măng chua và 01 lọ đựng 04 gói ma túy. D mang số ma túy trên về nhà tại bản K, Tr, L, Thanh Hóa cất giấu (D không nói cho vợ con biết). Buổi tối cùng ngày, D đến nhà em trai là Giàng A Vành (ở cùng bản), rủ Vành đi sang huyện Mộc Châu, Sơn La thăm bố là Giàng A Số (đang nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu), Vành đồng ý và hẹn sáng hôm sau cùng đi.

Khoảng 09 giờ ngày 11/11/2017, Vành đi xe máy đến đón D. Trước khi đi, D lấy lọ đựng 04 gói ma túy cho vào bao tải dứa màu cam, buộc vào giá đỡ hàng xe máy của Vành (D không nói cho Vành biết bên trong bao tải dứa có ma

túy). Sau đó, Vành điều khiển xe máy chở D đi đến Mộc Châu, Sơn La. Khi đi đến khu vực bản Th, X, V, Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: D khai vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên là Ho (Hạ). Ngoài lời khai của D, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Giàng A Vành, quá trình điều tra xác định Vành không biết và không liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Giàng A D.

Tại bản cáo trạng số 33/VKS-P1 ngày 28/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A D về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Giàng A D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã quy kết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999: xử phạt bị cáo Giàng A D 20 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo đã được hưởng lợi từ hành vi phạm tội; tạm giữ 600.000đ để đảm bảo thi hành án và chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Quan điểm của luật sư Đèo Văn H bào chữa cho bị cáo Giàng A D: Nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A D:

Ngày 11/11/2017, Giàng A D có hành vi vận chuyển trái phép 216,24 gam loại chất Hêrôin và 17,21 gam loại chất Methamphetamine với mục đích để nhận tiền công là 15.000.000 đồng. Trong khi bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 11/11/2017 tại bản Th, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La đối với Giàng A D cùng vật chứng là 03 gói nilon chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 216,24 gam và 01 gói nilon chứa các viên nén màu hồng có trọng lượng 17,21 gam.

- Kết luận giám định số: 1018/KLMT ngày 20/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu DA1, DA2, DA3 đều là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 2,39gam;*

Mẫu gửi giám định ký hiệu DA4 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,98 gam;

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 216,24 gam, loại chất Hêrôin và 17,21 gam, loại chất Methamphetamine

- Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng A D tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị Giàng A D phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Giàng A D đã có hành vi vận chuyển trái phép 216,24 gam loại chất Hêrôin và 17,21 gam loại chất Methamphetamine (quy đổi tương đương 5,73 gam loại chất Hêrôin), tổng trọng lượng loại chất Hêrôin là 221,97 gam với mục đích nhận tiền công, đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 *“Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng một trăm gam trở lên”*, có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Giàng A D có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Song, xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A D phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển ma túy với số lượng lớn, gây nguy hại lớn cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái quy định của pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Giàng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 213,85 gam Hêrôin và 16,23 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 chiếc bình nhựa và 01 chiếc lọ nhựa không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 600.000đ, tại phiên tòa bị cáo D khai rõ đây là tiền do hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FORME thu giữ khi bắt quả tang bị cáo D, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm do thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của chính phường địa phương theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A D 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 213,85 gam loại chất Hêrôin và 16,23 gam loại chất

Methamphetamine được niêm phong trong một chiếc hộp vật chứng, dán bằng giấy trắng; 01 chiếc bình nhựa màu trắng, có nắp màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc lọ nhựa màu trắng, nắp màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Giàng A D.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A D: 01 (Một) chiếc điện thoại di động vỏ màu xanh nhãn hiệu FORME, 2 IMEI có 04 số cuối 6925, 6933 điện thoại đã qua sử dụng, kèm theo 01 sim trong máy thu giữ của Giàng A D.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/4/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Trung Thành